

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HS - ST
Ngày: 30-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Chu Thị Thu Hương

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thành

Ông Nguyễn Văn Bạ

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại nhà văn hóa khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2019/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2019/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Trung K, sinh năm 1995 tại C, H; nơi ĐKHKTT: Khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa(học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ và con bà Hoàng Thị T; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 05/4/2019 đến ngày 08/4/2019 thì tạm giam tại Trại giam K, Công an tỉnh H. Có mặt.

- Những người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Công T, sinh năm 1965

Địa chỉ: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

2. Anh Bùi Văn C, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu dân cư L, phường C, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 02 tháng 4 năm 2019, Nguyễn Trung K (là người nghiện ma túy) đi xe khách từ nhà đến khu vực ngã ba thuộc huyện A, thành phố H gặp và mua của người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy với giá 2.000.000 đồng để về sử dụng. Trên đường về, K chia số ma túy ra thành 09 túi nilon màu trắng. Khi về đến nhà, K sử dụng 01 túi ma túy, còn 7 túi ma túy gói vào trong 01 túi nilon; 01 túi ma túy để bên ngoài túi nilon. Toàn bộ số ma túy này, K cất giấu trên người. Đến khoảng 17 giờ ngày 05 tháng 4 năm 2019, K để tất cả số ma túy đó vào cặp quần phía trước và đi ra khu vực Quảng Trường thuộc khu dân cư T, phường S chơi. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Kiên bị lực lượng Công an thành phố C phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại vị trí mặt đất dưới chân K đang đứng 01 túi nilon màu trắng, viền khóa màu đỏ, kích thước (7x4) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; thu giữ tại cặp quần phía trước Kiên đang mặc 01 túi nilon màu trắng, viền khóa màu đỏ, kích thước (8x5) cm, bên trong chứa 07 túi nilon màu trắng gồm 06 túi nilon kích thước (1,5x2)cm và 01 túi nilon kích thước (5,5x4)cm, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 175/KLGD-PC09 ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng, ghi thu của Nguyễn Trung K gửi đến giám định tổng khối lượng là 3,504g là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 52/CT-VKSCL ngày 14 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H đã truy tố Nguyễn Trung K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo 45 tháng đến 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/4/2019. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 175/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H bên trong chứa vỏ bao gói mẫu và 3,320 gam hoàn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo K phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, VKSND thành phố C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Trung K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05 tháng 4 năm 2019, tại khu vực Quảng Trường thuộc khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H, Nguyễn Trung K có hành vi cất giấu trái phép 3,504 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an thành phố C phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng nên đủ căn cứ xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình nhưng nhằm thỏa mãn cơn nghiện mà cất giữ ma túy bất hợp pháp và làm mất trật tự an toàn xã hội. Khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét tới các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ sau: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo K thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng

huân chương kháng chiến hạng ba và huân chương bảo vệ tổ quốc hạng ba nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Bản thân bị cáo sinh trưởng trong gia đình có bố mẹ đều làm bộ đội nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện, lao động, lại vướng vào con đường nghiện ngập chất ma túy nên cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để rèn luyện bị cáo trở thành người có ích, đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Vì thế, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố C đã thu giữ số ma túy hoàn lại sau giám định là 3,320 gam Methamphetamine và vỏ bao gói mẫu được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 175/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho hủy bỏ là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6] Trong vụ án, K khai mua ma túy của người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ, qua điều tra chưa xác định được người đàn ông này là ai, cơ quan điều tra tách ra để xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo K bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K 45 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 05-4-2019.

Hình phạt bổ sung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu và tiêu hủy 3,320 gam Methamphetamine gói bằng giấy trắng, bên ngoài là túi nilon màu trắng là mẫu vật hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong

bì niêm phong số 175/KLGD-PC09 được niêm phong bởi 3 dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và 3 chữ ký niêm phong mẫu.

(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an thành phố C và Chi cục THADS thành phố C ngày 16/5/2019).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Trung K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố C;
- VKSND tỉnh H;
- Công an thành phố C;
- Chi cục THA dân sự thành phố C;
- Sở tư pháp tỉnh H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Thị Thu Hương